

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 05-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm:

1. Ông Lê Văn Minh.

2. Ông Nguyễn Đình Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1981; tại Hải Phòng. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ dân phố H, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Ngô Văn L, sinh năm: 1942; con bà: Nguyễn Thị T', sinh năm 1942. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị G (đã ly hôn năm 2016) và có 02 con: Lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; nhân thân, tiền án, tiền sự: Bản án số 23/2007/HSST ngày 05/6/2007 của TAND huyện An Lão xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (tiền án này đã được xóa), bản án số 30/2016/HSST ngày 11/11/2016 của TAND huyện An Lão xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (tiền án này chưa được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2020, chuyển tạm giam từ ngày 18/6/2020. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

Ông Ngô Văn L, sinh năm: 1942 và bà Nguyễn Thị T', sinh năm 1942. Cùng trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng. Ông L có mặt, bà T' vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971. Trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng. Có mặt.

+ Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958.
Đều trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 20 giờ ngày 15/6/2020, Ngô Văn T đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 1.200.000 đồng được 01 túi nilon bên trong đựng 14 gói nhỏ Hêroin. T cất ma túy vào người và đi xe ôm về. Về đến nhà, T chia thành 29 gói nhỏ để sử dụng dần và đã sử dụng 04 gói. Vào khoảng 06 giờ 20 phút sáng ngày 16/6/2020, T cho 25 gói ma túy còn lại vào túi quần phía sau bên trái và đi ra Trung tâm y tế huyện An Lão để uống Methadone thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy trong người cùng số tiền 420.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 364/KLGD ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "Chất bột màu trắng có trong 25 gói giấy Cơ quan Công an huyện An Lão thu giữ của Ngô Văn T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,07 gam, là loại Heroin."

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị các vấn đề xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

- Về tội danh đối với hành vi của bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, Ngô Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 25 gói nhỏ chất bột màu trắng qua giám định kết luận là chất ma túy heroin, có trọng lượng 1,07 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận Ngô Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, các chất hướng thần, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 23/2007/HSST ngày 05/6/2007 của TAND huyện An Lão xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (tiền án này đã được xóa) và bản án số 30/2016/HSST ngày 11/11/2016 của TAND huyện An Lão xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (tiền án này chưa được xóa do bị cáo chưa thi hành khoản tiền bồi thường dân sự). Do vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo là thương binh hạng 4/4; bố bị cáo từng tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Lượng ma túy heroin bị cáo tàng trữ trái phép là 1,07 gam; bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy; tuy bị cáo đang trong giai đoạn uống thuốc Methadone để điều trị cai nghiện nhưng vẫn sử dụng ma túy cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém, ý thức, quyết tâm cai nghiện của bị cáo chưa cao. Hội đồng xét xử xét mức án Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp để có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo hiện không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:*

[8] Lượng ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là 0,96 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư số 364/2020/PC09 là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Số tiền 420.000 đồng bị cáo khai nhận là tiền do bị cáo lao động mà có, cơ quan điều tra không chứng minh được số tiền này có liên quan đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- *Về các vấn đề khác:*

[10] Đối với người xe ôm chở bị cáo đi từ nhà đến đường tàu Trần Nguyên Hãn mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không quen biết những người này, cơ quan điều tra không xác minh được lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:*

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16 tháng 6 năm 2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,96 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư số 364/2020/PC09 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2020 giữa Công an huyện An Lão và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 420.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước có mã hiệu: HPH710120; số CT: 0000672 ngày 09/7/2020 và Ủy nhiệm chi ngày 28/7/2020 của Công an huyện An Lão).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PV 06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

